

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRUNG CẤP TRỒNG CÂY ĂN QUẢ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 165<sup>A</sup>/QĐ-CDKTKT-ĐT, ngày 12/3/2019

của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

**Tên ngành, nghề:** Trồng cây ăn quả

**Mã ngành, nghề:** 5620115

**Trình độ đào tạo:** Trung cấp

**Hình thức đào tạo:** Chính quy

**Đối tượng tuyển sinh:** Thí sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở, tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương.

**Thời gian đào tạo:** 2,0 năm. Trong đó:

**(\*) Đối tượng là học sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương:**

- Thời gian học tập: 1,5 năm
- Thời gian thực tập trải nghiệm: 0,5 năm.

**(\*) Đối tượng là học sinh tốt nghiệp THCS:**

- Thời gian học tập: 1,5 năm
- Thời gian học văn hóa: 0,5 năm (*bổ trí xen kẽ trong thời gian học chuyên môn*).

### 1. Mục tiêu đào tạo

#### 1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cán bộ kỹ thuật về Trồng cây ăn quả trình độ trung cấp có kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp, đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp, có sức khỏe, có năng lực làm việc tốt, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

#### 1.2. Mục tiêu cụ thể

##### - Kiến thức

- + Có kiến thức ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản để sử dụng trong hoạt động nghề nghiệp;
- + Lập được kế hoạch, tổ chức kinh doanh, sản xuất các sản phẩm cây ăn quả với quy mô nhỏ đạt hiệu quả;
- + Xây dựng được vườn trồng cây ăn quả theo đúng thiết kế;
- + Thực hiện sản xuất cây giống, làm đất, bón phân, điều tiết sinh trưởng, phát triển, quản lý dịch hại, chăm sóc, thu hoạch, bảo quản và tiêu thụ một số sản phẩm cây ăn quả chính một cách thành thạo đảm bảo hiệu quả, an toàn và bảo vệ môi trường;

##### - Kỹ năng

- + Nêu được các bước trong các phương pháp sản xuất cây giống cây ăn quả;
- + Phân biệt được các loại giống cây ăn quả, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, chất

điều tiết sinh trưởng, hóa chất bảo quản thường sử dụng trong nghề trồng cây ăn quả;

+ Đưa ra được các nguyên tắc, quá trình sản xuất cây giống, làm đất, bón phân, quản lý dịch hại, chăm sóc cây ăn quả phù hợp với đặc điểm sinh học và điều kiện ngoại cảnh;

+ Áp dụng được các nguyên tắc, quy trình để sản xuất một số loại cây ăn quả chính ở các vùng sinh thái theo tiêu chuẩn GAP.

+ Có trình độ tiếng Anh bậc 1/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam.

#### **- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

+ Có phẩm chất đạo đức, ý thức và tác phong nghề nghiệp, trách nhiệm công dân.

+ Có phương pháp làm việc khoa học; biết xác định, phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn; đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, sáng tạo trong thực hiện công việc.

+ Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm; giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi.

+ Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm. Đánh giá chất lượng công việc và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

#### **- Chính trị, đạo đức**

+ Biết, hiểu và thực hiện trong thực tế cuộc sống những kiến thức cơ bản về chính trị, pháp luật trong thể chế của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

+ Biết, hiểu và thực hiện được quyền và nghĩa vụ của người công dân nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

+ Thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ của người công dân, sống và làm việc theo Hiến pháp và Pháp luật;

+ Luôn chấp hành các nội quy, qui chế của nơi làm việc;

+ Có trách nhiệm, thái độ học tập chuyên cần và cầu tiến;

+ Có trách nhiệm, thái độ ứng xử, giải quyết vấn đề nghiệp vụ hợp lý;

#### **- Thể chất và quốc phòng**

+ Có sức khỏe, thường xuyên rèn luyện sức khỏe để hoàn thành tốt các công việc;

+ Có nhận thức đúng về đường lối xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện tốt trách nhiệm của bản thân về lao động quốc phòng;

+ Có khả năng tuyên truyền, giải thích về trách nhiệm của công dân đối với nền quốc phòng của đất nước.

### **1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp**

Người có bằng tốt nghiệp trung cấp nghề Trồng cây ăn quả sẽ làm việc tại các vị trí

- Các doanh nghiệp, trang trại, hộ gia đình, các chương trình và dự án liên quan đến lĩnh vực sản xuất, kinh doanh cây ăn quả;

- Kỹ thuật viên tại các trung tâm giống, trung tâm chuyển giao công nghệ nông lâm nghiệp;

- Cán bộ giảng dạy thực hành tại các trường trung cấp, cao đẳng nông lâm nghiệp;  
Cán bộ giảng dạy khuyến nông cấp huyện, phường xã.

## 2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học

- Số lượng môn học, mô đun: 21
- Khối lượng kiến thức toàn khoá học: 62 Tín chỉ - 1426 giờ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 255 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1171 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 479 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 868 giờ

## 3. Nội dung chương trình

Mã MH/MĐ	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		Thi/ KT
				Lý thuyết	TH, TN, BT, TL	
<b>I</b>	<b>Các môn chung</b>					
POL121(MH)	Giáo dục chính trị	2	30	15	13	2
LAW121(MH)	Pháp luật	1	15	9	5	1
PHE121(MH)	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MIE141(MH)	Giáo dục quốc phòng - An ninh	2	45	21	21	3
GIF131(MH)	Tin học	2	45	15	29	1
ENG131(MH)	Ngoại ngữ	4	90	30	56	4
	<b>Tổng (I)</b>	<b>12</b>	<b>255</b>	<b>94</b>	<b>148</b>	<b>13</b>
<b>II</b>	<b>Các môn học, module đào tạo nghề</b>					
<b>II.1</b>	<b>Các môn học, mô đun kỹ thuật cơ sở</b>					
FGA221 (MH)	Sản xuất trái cây theo tiêu chuẩn GAP	2	38	20	15	3
UPP231 (MH)	Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật	3	60	30	25	5
GRF221 (MH)	Trồng trọt đại cương	2	38	20	15	3
	<b>Tổng (II.1)</b>	<b>7</b>	<b>136</b>	<b>70</b>	<b>55</b>	<b>11</b>
<b>II.2</b>	<b>Các môn học, mô đun chuyên môn nghề</b>					

GCP341(MĐ)	Trồng và chăm sóc cây Bưởi	4	90	30	55	5
GCF331(MĐ)	Trồng và chăm sóc nhóm cây Nhân- Vải	3	60	30	25	5
GCC341(MĐ)	Trồng và chăm sóc cây cam quýt	4	90	30	55	5
GCP341(MĐ)	Trồng và chăm sóc cây dứa	4	90	30	55	5
GTM331(MĐ)	Trồng và chăm sóc cây xoài	3	60	30	25	5
GCI341(MĐ)	Trồng và chăm sóc cây mít	4	90	30	55	5
PTP341(MĐ)	Trồng và chăm sóc cây đu đủ	4	90	30	55	5
PCD331(MĐ)	Trồng và chăm sóc cây thanh long	3	60	30	25	5
PTA331(MĐ)	Trồng và chăm sóc cây táo	3	60	30	25	5
GCG341(MĐ)	Trồng và chăm sóc cây ổi	4	90	30	55	5
PPF331(MĐ)	Công nghệ sau thu hoạch	3	75	15	55	5
ECE441(MĐ)	Thực tập trải nghiệm	4	180	0	180	0
	<b>Tổng (II.2)</b>	<b>43</b>	<b>1035</b>	<b>315</b>	<b>665</b>	<b>55</b>
	<b>Tổng (II)</b>	<b>50</b>	<b>1171</b>	<b>385</b>	<b>720</b>	<b>66</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>62</b>	<b>1426</b>	<b>479</b>	<b>868</b>	<b>79</b>

**Ghi chú:**

- Tỷ lệ giờ thực hành/tổng số giờ: 60,9%.

- Tổng số giờ thực hành, thực tập thực tế: (gồm giờ thực hành MH, MĐ và giờ thực tập trải nghiệm): 1668 giờ. (Trong đó: Giờ thực tập trải nghiệm = 800 giờ).

- Quy định về thời lượng:

+) 1 tín chỉ = (15 giờ học lý thuyết + 30 giờ tự học) hoặc (30 giờ thực hành, thí nghiệm, thảo luận +15 giờ tự học) hoặc (45 giờ thực tập cơ sở, làm tiểu luận, đề án, bài tập lớn, khóa luận tốt nghiệp...).

+) 1 giờ học lý thuyết = 45 phút; 1 giờ học thực hành/tích hợp = 60 phút.

- **Bố trí giờ thực hành của các MH, MĐ chuyên môn nghề:**

+) Lớp < 10 sinh viên: Bố trí 20% thực hành tại trường; 80% thực hành tại các doanh nghiệp.

+) Lớp > 10 sinh viên: Bố trí 40% thực hành tại trường; 60% thực hành tại các doanh nghiệp.

**4. Phân kỳ chương trình đào tạo**

**PHÂN KỲ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRUNG CẤP**  
**DÙNG CHO ĐỐI TƯỢNG TỐT NGHIỆP THCS**  
**NGÀNH NGHỀ: TRỒNG CÂY ẨM QUẢ**

Mã MH/ MĐ	Tên môn học, mô đun	Loại giáo án	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			Phân theo học kỳ				
				Tổng số	Trong đó		HKI	HKII	HKIII	HKIV	
					LT	TH/ BT					KT
<b>I</b>	<b>Các môn học chung/đại cương</b>										
POL121(MH)	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	2	30	15	13	2	30			
LAW121(MH)	Pháp luật	Lý thuyết	1	15	9	5	1	15			
PHE121(MH)	Giáo dục thể chất	Thực hành	1	30	4	24	2		30		
MIE141(MH)	Giáo dục quốc phòng - An ninh	Thực hành	2	45	21	21	3			45	
GIF131(MH)	Tin học	Thực hành	2	45	15	29	1	45			
ENG131(MH)	Ngoại ngữ	Tích hợp	4	90	30	56	4		90		
	<b>Tổng (I)</b>		<b>12</b>	<b>255</b>	<b>94</b>	<b>148</b>	<b>13</b>				
<b>II</b>	<b>Các môn học, mô đun chuyên môn</b>										
<b>II.1</b>	<b>Môn học, mô đun cơ sở</b>										
FGA221(MH)	Sản xuất trái cây theo tiêu chuẩn GAP	Tích hợp	2	38	20	15	3	38			
UPP231(MH)	Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật	Tích hợp	3	60	30	25	5	60			
GRF221(MH)	Trồng trọt đại cương	Tích hợp	2	38	20	15	3	38			
	<b>Tổng (II.1)</b>		<b>7</b>	<b>136</b>	<b>70</b>	<b>55</b>	<b>11</b>				

<b>II.2</b>	<b>Môn học, mô đun chuyên môn</b>										
GCP341(MĐ)	Trồng và chăm sóc cây Bưởi	Tích hợp	4	90	30	55	5	90			
GCF331(MĐ)	Trồng và chăm sóc nhóm cây Nhãn- Vải	Tích hợp	3	60	30	25	5	60			
GCC341(MĐ)	Trồng và chăm sóc cây cam quýt	Tích hợp	4	90	30	55	5		90		
GCP341(MĐ)	Trồng và chăm sóc cây dứa	Tích hợp	4	90	30	55	5		90		
GTM331(MĐ)	Trồng và chăm sóc cây xoài	Tích hợp	3	60	30	25	5		60		
GCJ341(MĐ)	Trồng và chăm sóc cây mít	Tích hợp	4	90	30	55	5			90	
PTP341(MĐ)	Trồng và chăm sóc cây đu đủ	Tích hợp	4	90	30	55	5			90	
PCD331(MĐ)	Trồng và chăm sóc cây thanh long	Tích hợp	3	60	30	25	5			90	
PTA331(MĐ)	Trồng và chăm sóc cây táo	Tích hợp	3	60	30	25	5			60	
GCG341(MĐ)	Trồng và chăm sóc cây ổi	Tích hợp	4	90	30	55	5		90		
PPF331(MĐ)	Công nghệ sau thu hoạch	Tích hợp	3	75	15	55	5			75	
	Học văn hóa	Lý thuyết	4	180	0	180	0				180
	<b>Tổng (II.2)</b>		<b>43</b>	<b>1035</b>	<b>315</b>	<b>665</b>	<b>55</b>				
	<b>Tổng II</b>		<b>50</b>	<b>1171</b>	<b>385</b>	<b>720</b>	<b>66</b>				
	<b>Tổng cộng</b>		<b>62</b>	<b>1426</b>	<b>479</b>	<b>868</b>	<b>79</b>				
	<b>Tổng giờ theo HK</b>							<b>376</b>	<b>450</b>	<b>450</b>	<b>180</b>

**PHÂN KỲ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRUNG CẤP**  
**DÙNG CHO ĐỐI TƯỢNG TỐT NGHIỆP THPT**  
**NGÀNH NGHỀ: TRỒNG CÂY ẨM QUẢ**

Mã MH/ MĐ	Tên môn học, mô đun	Loại giáo án	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)				Phân theo học kỳ			
				Tổng số	Trong đó			HKI	HKII	HKIII	HKIV
					LT	TH/ BT	KT				
<b>I</b>	<b>Các môn học chung/đại cương</b>										
POL121(MH)	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	2	30	15	13	2	30			
LAW121(MH)	Pháp luật	Lý thuyết	1	15	9	5	1	15			
PHE121(MH)	Giáo dục thể chất	Thực hành	1	30	4	24	2		30		
MIE141(MH)	Giáo dục quốc phòng - An ninh	Thực hành	2	45	21	21	3			45	
GIF131(MH)	Tin học	Thực hành	2	45	15	29	1	45			
ENG131(MH)	Ngoại ngữ	Tích hợp	4	90	30	56	4		90		
	<b>Tổng (I)</b>		<b>12</b>	<b>255</b>	<b>94</b>	<b>148</b>	<b>13</b>				
<b>II</b>	<b>Các môn học, mô đun chuyên môn</b>										
<b>II.1</b>	<b>Môn học, mô đun cơ sở</b>										
FGA221(MH)	Sản xuất trái cây theo tiêu chuẩn GAP	Tích hợp	2	38	20	15	3	38			
UPP231(MH)	Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật	Tích hợp	3	60	30	25	5	60			
GRF221(MH)	Trồng trọt đại cương	Tích hợp	2	38	20	15	3	38			
	<b>Tổng (II.1)</b>		<b>7</b>	<b>136</b>	<b>70</b>	<b>55</b>	<b>11</b>				

<b>II.2</b>	<b>Môn học, mô đun chuyên môn</b>										
GCP341(MĐ)	Trồng và chăm sóc cây Bưởi	Tích hợp	4	90	30	55	5	90			
GCF331(MĐ)	Trồng và chăm sóc nhóm cây Nhãn- Vải	Tích hợp	3	60	30	25	5	60			
GCC341(MĐ)	Trồng và chăm sóc cây cam quýt	Tích hợp	4	90	30	55	5		90		
GCP341(MĐ)	Trồng và chăm sóc cây dứa	Tích hợp	4	90	30	55	5		90		
GTM331(MĐ)	Trồng và chăm sóc cây xoài	Tích hợp	3	60	30	25	5		60		
GCJ341(MĐ)	Trồng và chăm sóc cây mít	Tích hợp	4	90	30	55	5			90	
PTP341(MĐ)	Trồng và chăm sóc cây đu đủ	Tích hợp	4	90	30	55	5			90	
PCD331(MĐ)	Trồng và chăm sóc cây thanh long	Tích hợp	3	60	30	25	5			90	
PTA331(MĐ)	Trồng và chăm sóc cây táo	Tích hợp	3	60	30	25	5			60	
GCG341(MĐ)	Trồng và chăm sóc cây ổi	Tích hợp	4	90	30	55	5		90		
PPF331(MĐ)	Công nghệ sau thu hoạch	Tích hợp	3	75	15	55	5			75	
ECE441(MĐ)	Thực tập trải nghiệm	Thực hành	4	180	0	180	0				180
	<b>Tổng (II.2)</b>		<b>43</b>	<b>1035</b>	<b>315</b>	<b>665</b>	<b>55</b>				
	<b>Tổng II</b>		<b>50</b>	<b>1171</b>	<b>385</b>	<b>720</b>	<b>66</b>				
	<b>Tổng cộng</b>		<b>62</b>	<b>1426</b>	<b>479</b>	<b>868</b>	<b>79</b>				
	<b>Tổng giờ theo HK</b>							<b>376</b>	<b>450</b>	<b>450</b>	<b>180</b>



## 5. Hướng dẫn sử dụng chương trình

**Phương thức tổ chức đào tạo:** Chương trình đào tạo của nghề Trồng cây ăn quả được thực hiện theo phương thức Tích lũy tín chỉ.

### 5.1. Các môn học chung

Các môn học chung được thực hiện theo quy định bắt buộc của Bộ LĐTBXH về chương trình đào tạo và chương trình chi tiết các môn học.

### 5.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa

Cần căn cứ vào điều kiện cụ thể, khả năng của mỗi trường và kế hoạch đào tạo hàng năm theo từng khóa học, lớp học và hình thức tổ chức đào tạo đã xác định trong chương trình đào tạo và công bố theo từng ngành, nghề để xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa đảm bảo đúng quy định.

TT	Nội dung	Thời gian
1	Thể dục, thể thao	5 giờ đến 6 giờ; 17 giờ đến 18 giờ hàng ngày
2	Văn hoá, văn nghệ: Qua các phương tiện thông tin đại chúng Sinh hoạt tập thể	Ngoài giờ học hàng ngày 19 giờ đến 21 giờ (một buổi/tuần)
3	Hoạt động thư viện Ngoài giờ học, sinh viên có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu	Tất cả các ngày làm việc trong tuần
4	Vui chơi, giải trí và các hoạt động đoàn thể	Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt vào các tối thứ bảy, chủ nhật

### 5.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun

Việc tổ chức thi, kiểm tra hết môn học, mô đun được xác định và có hướng dẫn cụ thể trong chương trình chi tiết của từng môn học, mô đun và được thực hiện theo quy định trong Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH, ngày 13/3/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH quy định về việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ; Quy chế kiểm tra, thi và xét công nhận tốt nghiệp (gọi tắt là *Thông tư 09*) và Quyết định số 654/QĐ-CĐKTKT-ĐT, ngày 21/9/2017 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật về việc ban hành Quy định về tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo phương thức tích lũy tín chỉ và kiểm tra, thi và xét công nhận tốt nghiệp (gọi tắt là *Quyết định 654*).

### 5.4. Hướng dẫn xét công nhận tốt nghiệp

- Việc tổ chức xét công nhận tốt nghiệp được thực hiện theo quy định trong Thông tư 09 và Quyết định 654.

- Người học phải học hết chương trình đào tạo trình độ trung cấp của ngành, nghề và phải tích lũy đủ số mô đun hoặc tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo.
- Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định việc công nhận tốt nghiệp cho người học.
- Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp bằng tốt nghiệp theo quy định của trường.

## **HIỆU TRƯỞNG**

*(đã ký)*

**TS. Ngô Xuân Hoàng**